KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG ĐẦU RA NGÀNH GIÁO DỤC TIỂU HỌC THÔNG QUA ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP CỦA SINH VIÊN

NGUYỄN NGỌC HIẾU
HỒ THỦY NGÂN
Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên

Nhận bài ngày 30/6/2025. Sửa chữa xong 05/7/2025. Duyệt đăng 10/7/2025.

Abstract

This article analyzes the essential role of output quality assessment in primary education training programs, with a focus on assessing student learning outcomes. It examines the theoretical foundations of quality assessment, the methods and tools for evaluating learning outcomes, and clarifies the relationship between these activities and ensuring output quality. The article also identifies challenges in implementation and proposes strategic solutions to enhance the effectiveness of output quality assessment, thereby contributing to improving the quality of primary school teachers to meet the demands of current educational reforms.

Keywords: *Quality assessment, output quality, primary education, learning outcome assessment, output standards.*

1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng và yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, việc đảm bảo và nâng cao chất lượng đào tạo đại học, đặc biệt là các ngành Sư phạm, trở thành một ưu tiên hàng đầu. Ngành Giáo dục tiểu học có vị trí đặc biệt quan trọng, là nền tảng cho sự phát triển phẩm chất và năng lực của thế hệ trẻ. Do đó, việc đảm bảo rằng đội ngũ giáo viên tiểu học được đào tạo đạt chuẩn về năng lực và phẩm chất là yếu tố sống còn để thực hiện thành công Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 và các mục tiêu phát triển giáo dục quốc gia [1]. Kiểm định chất lượng (KĐCL) giáo dục là một trong những công cụ hữu hiệu nhất để giám sát, đánh giá và cải thiện chất lượng đào tạo [6]. Trong đó, việc tập trung vào chất lượng đầu ra (CĐR) – tức là những gì sinh viên (SV) thực sự có thể làm được sau tốt nghiệp – thông qua việc đánh giá kết quả học tập của họ, đang ngày càng được chú trọng. Tuy nhiên, việc triển khai KĐCL đầu ra cho ngành Giáo dục Tiểu học thông qua đánh giá kết quả học tập SV còn đối mặt với nhiều thách thức, đòi hỏi một cách tiếp cận khoa học và hệ thống. Bài viết này sẽ phân tích vai trò, cơ chế và những giải pháp để tối ưu hóa quá trình này.

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Một số vấn đề lý luận về kiểm định chất lượng và chất lượng đầu ra

2.1.1. Kiểm định chất lượng giáo dục

KĐCL giáo dục là quá trình đánh giá và xác nhận mức độ đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng của một cơ sở giáo dục hoặc một chương trình đào tạo. Mục tiêu chính của KĐCL không chỉ là xếp hạng hay cấp chứng nhận mà còn là thúc đẩy các cơ sở giáo dục liên tục cải tiến chất lượng. KĐCL giúp: Đảm bảo trách nhiệm giải trình: Với các bên liên quan (SV, phụ huynh, doanh nghiệp, xã hội, nhà nước); Cải tiến chất lượng: Xác định điểm mạnh, điểm yếu và đưa ra khuyến nghị cải tiến; Nâng cao uy tín: Tăng cường niềm tin của xã hội vào chất lượng đào tạo; Hỗ trợ ra quyết định: Cho người học, nhà tuyển dụng và nhà quản lý giáo dục.

2.1.2. Chất lượng đầu ra và vai trò của chuẩn đầu ra

Chất lượng đầu ra của một chương trình đào tạo được hiểu là những kiến thức, kỹ năng, thái độ và

Email: nguyenngochieutlgd@gmail.com

phẩm chất mà người học đạt được sau khi hoàn thành chương trình đó, đáp ứng được nhu cầu của thị trường lao động và xã hội. Trong bối cảnh quản lý chất lượng theo tiếp cận kết quả (Outcome-Based Education - OBE), chuẩn đầu ra (CĐR) trở thành hạt nhân. CĐR là các phát biểu cụ thể, đo lường được về những gì người học có thể biết và làm được [4].

Đối với ngành Giáo dục Tiểu học, CĐR cần phản ánh đầy đủ các năng lực cốt lõi của một giáo viên tiểu học hiện đại, bao gồm:

Năng lực chuyên môn: Kiến thức về các môn học tiểu học (Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Khoa học...), kiến thức về tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

Năng lực sư phạm: Kỹ năng thiết kế bài giảng, tổ chức hoạt động học tập, quản lý lớp học, đánh giá học sinh, sử dụng công nghệ trong dạy học.

Năng lực nghiên cứu và đổi mới: Khả năng tự học, nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng, đổi mới phương pháp dạy học.

Phẩm chất nghề nghiệp: Đạo đức, lương tâm nghề nghiệp, tinh thần trách nhiệm, yêu nghề mến trẻ.

2.1.3. Đánh giá kết quả học tập sinh viên và mối liên hệ với chuẩn đầu ra

Đánh giá kết quả học tập SV là quá trình thu thập và phân tích thông tin về mức độ đạt được các mục tiêu học tập của SV. Trong khuôn khổ KĐCL đầu ra, việc đánh giá này cần được thực hiện dựa trên CĐR đã công bố. Mục tiêu không chỉ là chấm điểm mà là đo lường năng lực thực tế của SV [3].

Mối liên hệ giữa đánh giá kết quả học tập SV và CĐR trong KĐCL đầu ra:

CĐR là tiêu chuẩn đánh giá: Mọi hoạt động đánh giá (từ bài tập trên lớp, thi giữa kỳ, thi cuối kỳ, đến đồ án tốt nghiệp, thực tập sư phạm) đều phải hướng tới việc đo lường các CĐR cụ thể.

Kết quả đánh giá cung cấp bằng chứng: Dữ liệu từ việc đánh giá kết quả học tập SV là bằng chứng quan trọng nhất để chứng minh rằng chương trình đào tạo đã đạt được CĐR, từ đó phục vụ cho công tác kiểm định chất lượng.

Phản hồi cho cải tiến: Kết quả đánh giá giúp nhà trường nhận diện được những CĐR chưa đạt được hoặc đạt được chưa tốt, từ đó điều chỉnh chương trình đào tạo và phương pháp giảng dạy.

2.2. Phương pháp và công cụ đánh giá kết quả học tập sinh viên ngành Giáo dục Tiểu học phục vụ kiểm định chất lượng

Để kiểm định chất lượng đầu ra một cách hiệu quả, việc lựa chọn và áp dụng các phương pháp, công cụ đánh giá phù hợp là vô cùng quan trọng, đặc biệt trong ngành Giáo dục Tiểu học với đặc thù nghề nghiệp cao [3], [5].

2.2.1. Phương pháp đánh giá

Đánh giá năng lực thực hành sư phạm: Đây là phương pháp cốt lõi. SV được yêu cầu thể hiện trực tiếp các kỹ năng giảng dạy, quản lý lớp học, tương tác với học sinh trong môi trường thực tế (trường tiểu học) hoặc môi trường mô phỏng (lớp học thực hành tại trường sư phạm).

Đánh giá qua dự án và bài tập tình huống: SV được giao các dự án thiết kế bài giảng, xây dựng kế hoạch hoạt động ngoại khóa, hoặc giải quyết các tình huống sư phạm giả định.

Đánh giá hồ sơ năng lực (Portfolio): SV xây dựng một bộ sưu tập các sản phẩm học tập, bài tập, kế hoạch bài dạy, báo cáo thực tập, các chứng chỉ hoạt động xã hội… để thể hiện sự phát triển năng lực qua thời gian.

Đánh giá thông qua các bài kiểm tra/thi tổng hợp: Các bài kiểm tra/thi được thiết kế theo hướng đánh giá năng lực ứng dụng kiến thức, phân tích, tổng hợp và giải quyết vấn đề, thay vì chỉ kiểm tra kiến thức ghi nhớ.

Đánh giá từ các bên liên quan: Thu thập phản hồi từ giáo viên hướng dẫn thực tập tại trường phổ thông, cán bộ quản lý giáo dục, và thậm chí là từ phụ huynh học sinh về năng lực của SV/giáo viên mới ra trường.

2.2.2. Công cụ hỗ trợ đánh giá và đo lường chuẩn đầu ra

Rubrics (Thước đo đánh giá): Là công cụ quan trọng nhất để đánh giá năng lực một cách khách

quan và minh bạch. Rubrics mô tả chi tiết các tiêu chí đánh giá và các mức độ đạt được cho từng CĐR (ví dụ: xuất sắc, khá, đạt, chưa đạt).

Checklists (Danh mục kiểm tra): Dùng để đánh giá các kỹ năng hoặc quy trình cụ thể có cần được thực hiện hay không.

Thang đo Likert: Dùng để đánh giá thái độ, phẩm chất thông qua khảo sát, phỏng vấn.

Hệ thống quản lý học tập (LMS): Các nền tảng như Moodle, Canvas, Google Classroom giúp quản lý học liệu, bài tập, và ghi nhận kết quả đánh giá.

Phần mềm phân tích dữ liệu: Hỗ trợ xử lý và phân tích kết quả đánh giá để nhận diện xu hướng, khoảng cách CĐR.

Chuẩn đầu ra	Phương pháp đánh giá chính	Công cụ đánh giá tiêu biểu
Kiến thức chuyên môn	Tự luận, vấn đáp, bài tập phân tích	Đề thi tự luận/trắc nghiệm, Rubric chấm
Năng lực thiết kế bài giảng	Dự án thiết kế giáo án, bài tập tình huống	Rubric đánh giá giáo án
Năng lực tổ chức hoạt động dạy học trên lớp	Thực hành giảng dạy, thực tập sư phạm	Rubric quan sát giờ dạy, Checklist
Năng lực đánh giá học sinh	Phân tích bài làm học sinh, bài tập tình huống	Rubric đánh giá kỹ năng phân tích
Năng lực giao tiếp, ứng xử sư phạm	Đóng vai, tình huống giả định, quan sát thực tế	Rubric đánh giá kỹ năng mềm
Phẩm chất đạo đức nhà giáo	Tự đánh giá, đánh giá đồng đẳng, quan sát, phỏng vấn	Thang đo, Bảng kiểm tra

Bảng 1: Các CĐR tiêu biểu và phương pháp đánh giá cho ngành Giáo dục Tiểu học

Như vậy, việc áp dụng đa dạng các phương pháp và công cụ đánh giá là cần thiết để có cái nhìn toàn diện và khách quan về mức độ đạt CĐR của SV, đặc biệt là các năng lực phức hợp của người giáo viên.

2.3. Vai trò của đánh giá kết quả học tập của sinh viên trong kiểm định chất lượng đầu ra ngành Giáo dục Tiểu học

Đánh giá kết quả học tập SV không chỉ là một hoạt động kiểm tra đơn thuần mà là một phần không thể thiếu, đóng vai trò trung tâm trong quá trình kiểm định chất lượng đầu ra.

2.3.1. Cung cấp bằng chứng cụ thể về chất lượng đầu ra

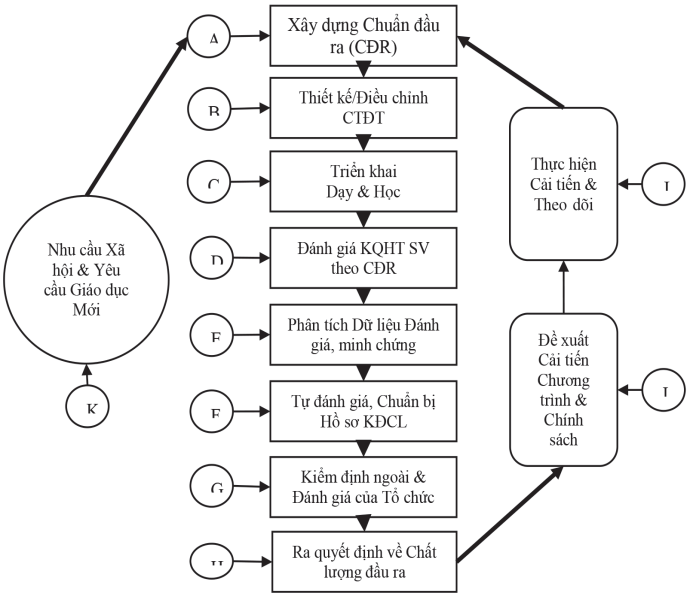
Định lượng hóa CĐR: Kết quả từ các hoạt động đánh giá cung cấp bằng chứng định lượng (điểm số, tỷ lệ đạt) và định tính (nhận xét, báo cáo) về mức độ SV đạt được các CĐR. Đây là dữ liệu không thể thiếu để các tổ chức kiểm định đánh giá hiệu quả đào tạo.

Minh chứng cho các tiêu chuẩn kiểm định: Nhiều tiêu chuẩn kiểm định chất lượng yêu cầu minh chứng về CĐR. Kết quả đánh giá học tập SV, đặc biệt là kết quả đánh giá tổng hợp cuối khóa, là nguồn minh chứng quan trọng nhất.

2.3.2. Thúc đẩy cải tiến chất lượng chương trình đào tạo

Phát hiện khoảng cách: Khi kết quả đánh giá cho thấy SV chưa đạt được một CĐR nào đó, đó là tín hiệu để nhà trường rà soát lại chương trình đào tạo, nội dung môn học, phương pháp giảng dạy, và điều kiện cơ sở vật chất.

Cải tiến liên tục: Dữ liệu từ đánh giá kết quả học tập tạo ra một vòng



Sơ đồ 1: Vòng lặp Kiểm định Chất lượng đầu ra ngành Giáo dục Tiểu học

lặp cải tiến. Nhà trường sử dụng thông tin này để đưa ra các quyết định điều chỉnh, từ đó nâng cao chất lượng đầu vào và toàn bộ quá trình đào tạo. Chu trình được thực hiện thể hiện qua sơ đồ vòng lặp sau:

Nâng cao trách nhiệm giải trình: Kết quả đánh giá CĐR giúp các trường đại học chứng minh trách nhiệm của mình với xã hội về chất lượng giáo viên tiểu học được đào tạo.

2.3.3. Nâng cao uy tín và khả năng cạnh tranh của cơ sở đào tạo

Các trường đại học có chương trình đào tạo ngành Giáo dục Tiểu học được kiểm định chất lượng đầu ra sẽ có uy tín cao hơn, thu hút được nhiều SV giỏi và sự hợp tác từ các trường phổ thông cũng như các tổ chức giáo dục khác.

Đây là yếu tố quan trọng trong bối cảnh các trường đại học đang thực hiện tự chủ và cạnh tranh về tuyển sinh.

Việc đánh giá kết quả học tập SV theo CĐR không chỉ là một yêu cầu của KĐCL mà còn là một cơ chế nội tại để các trường tự nâng cao chất lượng. Nếu thiếu các bằng chứng từ đánh giá kết quả học tập, công tác kiểm định chất lượng đầu ra sẽ trở nên hình thức và thiếu sức thuyết phục.

2.4. Thách thức và giải pháp nâng cao hiệu quả kiểm định chất lượng đầu ra

Mặc dù có vai trò quan trọng, việc kiểm định chất lượng đầu ra ngành Giáo dục Tiểu học thông qua đánh giá kết quả học tập SV vẫn đối mặt với nhiều thách thức.

2.4.1. Thách thức đối với kiểm định chất lượng đầu ra

Thiết kế CĐR mang tính đo lường: CĐR đôi khi còn chung chung, khó định lượng, dẫn đến khó khăn trong việc xây dựng các công cụ đánh giá cụ thể.

Năng lực của đội ngũ giảng viên: Hiểu biết chưa sâu; Một số giảng viên chưa nắm vững nguyên tắc xây dựng và đánh giá theo CĐR. Kỹ năng đánh giá; Thiếu kinh nghiệm trong việc thiết kế các bài tập tình huống, Rubrics, và các hình thức đánh giá năng lực phức hợp. Áp lực công việc; Việc đánh giá năng lực đòi hỏi nhiều thời gian và công sức hơn thi cử truyền thống.

Cơ sở vật chất và công nghệ: Các phòng thực hành sư phạm, phòng mô phỏng lớp học tiểu học còn hạn chế. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong đánh giá và quản lý dữ liệu chưa đồng bộ.

Phối hợp giữa các bên liên quan: Mối liên kết giữa trường sư phạm, trường phổ thông (nơi SV thực tập) và các cơ quan quản lý giáo dục đôi khi chưa chặt chẽ, ảnh hưởng đến tính khách quan và toàn diện của đánh giá.

Chi phí: Đầu tư cho hệ thống đánh giá năng lực, bồi dưỡng giảng viên và cơ sở vật chất là một khoản chi phí đáng kể.

2.4.2. Giải pháp chiến lược nâng cao hiệu quả kiểm định chất lượng đầu ra

Để tối ưu hóa hiệu quả KĐCL đầu ra thông qua đánh giá kết quả học tập SV, cần có các giải pháp đồng bộ và chiến lược:

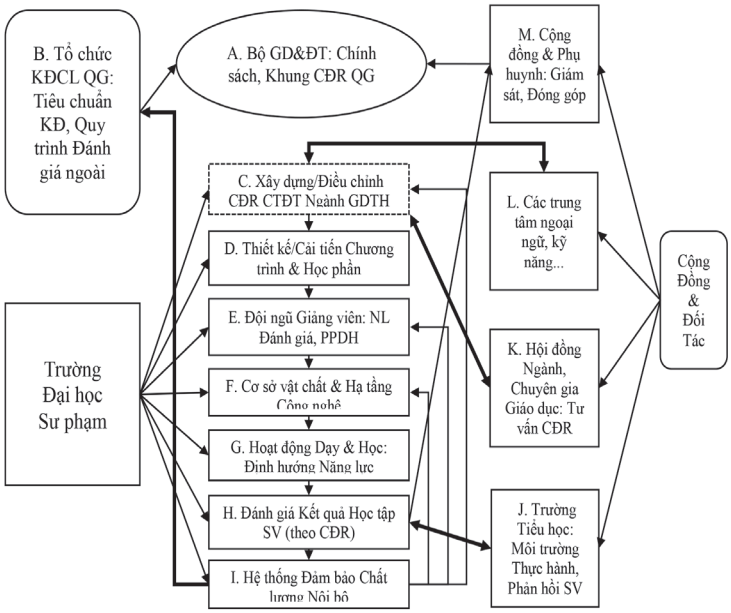
Hoàn thiện CĐR và chuẩn hóa phương pháp đánh giá: Cụ thể hóa CĐR; CĐR cần được xây dựng rõ ràng, cụ thể, có thể đo lường và gắn kết chặt chẽ với Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học. Phát triển ngân hàng công cụ đánh giá; Xây dựng một ngân hàng phong phú các bài tập tình huống, kịch bản thực hành, bộ Rubrics chuẩn hóa cho từng CĐR. Hướng dẫn chi tiết; Ban hành các hướng dẫn chi tiết về quy trình, phương pháp và công cụ đánh giá kết quả học tập theo CĐR cho ngành Sư phạm.

Nâng cao năng lực cho đội ngũ giảng viên và cán bộ KĐCL: Tập huấn thường xuyên; Tổ chức các khóa tập huấn chuyên sâu về lý thuyết và thực hành đánh giá theo CĐR, bao gồm kỹ năng xây dựng Rubrics, thiết kế bài tập thực hành, và sử dụng công nghệ hỗ trợ đánh giá. Trao đổi kinh nghiệm; Khuyến khích các trường tổ chức hội thảo, chia sẻ kinh nghiệm giữa giảng viên và các chuyên gia KĐCL. Chính sách khuyến khích; Có chính sách khen thưởng, động viên giảng viên và cán bộ KĐCL trong việc đổi mới và nâng cao chất lượng đánh giá.

Đầu tư vào cơ sở vật chất và ứng dụng công nghệ: Mô hình hóa môi trường học tập; Xây dựng các phòng học mô phỏng, trung tâm thực hành sư phạm hiện đại, cho phép SV thực hành trong điều kiện gần giống thực tế nhất. Hạ tầng số; Đầu tư vào các hệ thống quản lý học tập (LMS) tích hợp công cụ đánh giá, các phần mềm mô phỏng sư phạm, và hệ thống phân tích dữ liệu học tập để theo dõi và

quản lý CĐR hiệu quả. Ứng dụng AI; Nghiên cứu và thử nghiệm ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong việc hỗ trợ đánh giá một số kỹ năng (ví dụ: phân tích giọng nói, kỹ năng thuyết trình).

Tăng cường hợp tác giữa các bên liên quan: Liên kết chặt chẽ với trường phổ thông; Ký kết các thỏa thuận hợp tác chiến lược với các trường tiểu học chất lượng cao để làm cơ sở thực hành, thực tập. Mời giáo viên phổ thông tham gia vào quá trình xây dựng và đánh giá CĐR. Phản hồi hai chiều; Xây dựng cơ chế thu thập phản hồi thường xuyên từ nhà tuyển dụng (trường phổ thông, phòng giáo dục) về năng lực của SV mới tốt nghiệp. Hợp tác quốc tế; Học hỏi kinh nghiệm từ các quốc gia có nền giáo dục tiên tiến về KĐCL đầu ra ngành sư phạm.



Sơ đồ 2: Hệ sinh thái Đảm bảo và Kiểm định Chất lượng đầu ra ngành GDTH

Sơ đồ trên phác họa một hệ sinh thái KĐCL đầu ra năng động, nơi mọi thành tố đều có vai trò và tương tác lẫn nhau. Đánh giá kết quả học tập SV là cầu nối quan trọng giữa quá trình đào tạo và mục tiêu kiểm định, đồng thời là động lực cho sự cải tiến không ngừng.

3. Kết luận

Kiểm định chất lượng đầu ra ngành Giáo dục Tiểu học thông qua đánh giá kết quả học tập SV là một chiến lược then chốt để đảm bảo và nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên tương lai của Việt Nam. Đây không chỉ là một yêu cầu quản lý mà còn là một quá trình cải tiến liên tục, đảm bảo rằng SV tốt nghiệp có đủ kiến thức, kỹ năng và phẩm chất để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của một nền giáo dục đang đổi mới. Mặc dù vẫn còn những thách thức nhất định, nhưng với các giải pháp đồng bộ và chiến lược, việc triển khai KĐCL đầu ra sẽ mang lại những lợi ích to lớn cho sự phát triển của giáo dục tiểu học nói riêng và cả hệ thống giáo dục quốc dân nói chung.

Tài liệu tham khảo

[1] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Thông tư số 04/2018/TT-BGDĐT ban hành Quy định về chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông*.

[2] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020), *Chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2045*.

[3] Nguyễn Thị Kim Thoa (2020), *Đánh giá năng lực giáo viên Tiểu học theo chuẩn nghề nghiệp*, Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam, 172(2), 25–30.

[4] Phạm Quang Trung (2021), *Ứng dụng chuẩn đầu ra trong xây dựng và kiểm định chất lượng chương trình đào tạo Sư phạm*, Tạp chí Giáo dục, 497(1), 45–49.

[5] Trần Thị Tuyết Oanh (2019), *Phát triển chương trình đào tạo theo tiếp cận năng lực tại các trường sư phạm ở Việt Nam*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.

[6] Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục (2023), *Báo cáo tổng hợp kết quả kiểm định các chương trình đào tạo ngành Sư phạm* (Nội bộ).

[7] OECD (2018), *The Future of Education and Skills 2030: The OECD Learning Compass 2030* (*Tương lai của Giáo dục và Kỹ năng 2030: La bàn học tập OECD 2030*), OECD Publishing, Paris.